| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 28/2026/QĐCNTTLH | *Tp.Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 02 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các khoản 3 Điều 7, điểm h khoản 1 Điều 8, Điều 9, Điều 31, Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Đỗ Trần T và bà Nguyễn Thị VA.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 13 tháng 12 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của ông Đỗ Trần T và bà Nguyễn Thị VA;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 01 năm 2026 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

*Người yêu cầu:* Ông Đỗ Trần T, sinh năm: 1988;

Căn cước công dân số: XXX cấp ngày: 19/4/2021.

Địa chỉ: Số A Hưng Phú, phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người yêu cầu:* Bà Nguyễn Thị VA, sinh năm: 1993;

Căn cước công dân số: YYY cấp ngày: 22/11/2021.

Địa chỉ: Số A Hưng Phú, phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 01 năm 2026 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 01 năm 2026, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Trần T và bà Nguyễn Thị VA thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 33 do Ủy ban nhân dân Phường 9, Quận 8 (nay là Ủy ban nhân dân phường Chánh Hưng), Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 05/4/2016 không còn giá trị pháp lý kể từ ngày Tòa án nhân dân khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định công nhận kết quả hòa giải này.

Về con chung: Có 01 (một) con chung tên Đỗ Anh D (Giới tính: Nam), sinh ngày: 30/01/2017. Sau khi ly hôn ông Đỗ Trần T và bà Nguyễn Thị VA cùng thỏa thuận giao 01 con chung tên là Đỗ Anh D, sinh ngày: 30/01/2017 cho bà Nguyễn Thị VA trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Đỗ Trần T cấp dưỡng cho con 5.000.000 đồng (năm triệu đồng)/tháng.

Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 15 dương lịch hàng tháng, các đương sự thực hiện việc giao nhận tiền tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền, thời gian bắt đầu thực hiện từ ngày 15/02/2026 cho đến khi chấm dứt việc cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình.

Trường hợp ông Đỗ Trần T không thực hiện việc cấp dưỡng cho con theo thỏa thuận thì bà Nguyễn Thị VA có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành việc ông Đỗ Trần T có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Kể từ khi bà Nguyễn Thị VA có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Đỗ Trần T chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con, thì ông Đỗ Trần T phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng cho con theo quy định tại Điều 357 và 468 Bộ luật dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích con chung, sau này các đương sự đều có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Đỗ Trần T và bà Nguyễn Thị VA đều xác nhận không có.

- Về nợ chung: Ông Đỗ Trần T và bà Nguyễn Thị VA đều xác nhận không có.

- Về các vấn đề khác: Ông Đỗ Trần T và bà Nguyễn Thị VA đều xác nhận không có.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND Khu vực 10 - TPHCM;
- Phòng THADS Khu vực 10 - TPHCM;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

**Lâm Cao Sơn**